

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NINH BÌNH** **Lộc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 131/2021/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá năm ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Nghị quyết thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm học
2022-2023 như sau:**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trong các cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Không áp dụng quy định này đối với Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú Ninh Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ mầm non đăng ký tuyển sinh đầu cấp vào cơ sở giáo dục mầm non công lập; học sinh đăng ký tuyển sinh đầu cấp vào các cấp học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

3. Nguyên tắc xác định mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Mức thu dịch vụ tuyển sinh đầu cấp được xác định dựa trên chi phí phục vụ tuyển sinh, đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ, thu đủ bù đắp chi phí, đúng quy chế tuyển sinh và các quy định của nhà nước về quản lý tài chính; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa bàn dân cư, khả năng thu nhập thực tế của người dân.

b) Chi phí phục vụ tuyển sinh được xác định trên cơ sở các khoản chi hợp pháp, hợp lý, hợp lệ theo văn bản hướng dẫn hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các khoản chi do các nguồn kinh phí khác đảm bảo, không được tính vào chi phí khi xây dựng dự toán chi phí phục vụ tuyển sinh.

4. Cơ chế thu và mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Mức thu dịch vụ tuyển sinh đối với học sinh dự tuyển vào cấp học có tổ chức tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển đủ bù đắp chi phí cho công tác tuyển sinh. Cấp học không tổ chức thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển thì mức thu dịch vụ tuyển sinh đủ bù đắp chi phí in ấn hồ sơ tuyển sinh.

b) Mức thu dịch vụ tuyển sinh do các cơ sở giáo dục quyết định trên cơ sở đảm bảo đúng nguyên tắc, cơ chế thu và quy trình xác định mức thu quy định tại Điều này.

5. Quy trình xác định mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Đối với cấp học có tổ chức tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển: Các cơ sở tuyển sinh lập kế hoạch dự kiến thu, chi cho công tác tuyển sinh (bao gồm kinh phí chi cho công tác tuyển sinh tại cơ sở tuyển sinh và kinh phí chi chung cho công tác tuyển sinh tại Sở Giáo dục và Đào tạo đối với tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông). Mức thu dịch vụ tuyển sinh được xác định hợp lý căn cứ vào dự kiến số lượng học sinh đăng ký

tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, số môn thi tuyển sinh, hình thức thi các môn thi tuyển sinh, thời gian tổ chức tuyển sinh, số người tham gia công tác tuyển sinh và các chi phí khác có liên quan phục vụ công tác tuyển sinh. Chi phí cho công tác tuyển sinh thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

b) Đối với cấp học không tổ chức thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển, dự kiến mức thu dịch vụ tuyển sinh được xác định bằng chi phí thực tế in ấn hồ sơ tuyển sinh.

c) Các cơ sở tuyển sinh tổ chức thảo luận, thống nhất trong lãnh đạo đơn vị và hội đồng trường; lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong đơn vị vào kế hoạch dự toán thu, chi. Tiếp thu ý kiến đóng góp và hoàn thiện kế hoạch; báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp (các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các trường trung học phổ thông báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo) trước khi thực hiện; niêm yết công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh.

6. Các chi phí phục vụ công tác tuyển sinh

a) Chi phí dịch vụ tuyển sinh theo phương thức thi tuyển (tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông công lập) được chi cho các nội dung sau:

Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các công việc, hoạt động chung phục vụ kỳ thi tuyển sinh toàn tỉnh: Triển khai các hội nghị, tập huấn về công tác tuyển sinh; tổng hợp dữ liệu số lượng dự thi, đánh số báo danh, xếp phòng thi, khớp điểm, in kết quả thi; thanh tra điều kiện thi, thanh tra thi lưu động; công tác ra đề, sao in đề thi; vận chuyển đề thi đến từng điểm thi; ban chấm thi tự luận/trắc nghiệm; ban chấm phúc khảo bài thi tự luận/trắc nghiệm; hội đồng duyệt và công bố kết quả, các công việc khác phục vụ kỳ thi tuyển sinh.

Tại các cơ sở giáo dục tuyển sinh: Chi phí in ấn hồ sơ tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh, tiếp nhận hồ sơ, xử lý, nhập dữ liệu, kiểm đò hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh; chi tổ chức coi thi; thanh tra cấm chốt, công an, bảo vệ, y tế, phục vụ tại cơ sở thi; nước uống, văn phòng phẩm, các công việc khác phục vụ việc tổ chức thi tại cơ sở tuyển sinh.

b) Công tác tuyển sinh đầu cấp đối với các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo về quy chế tuyển sinh. Trường hợp tổ chức tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển (nếu có), chi phí dịch vụ tuyển sinh là chi phí thực tế cho công tác tuyển sinh theo các quy định hiện hành của nhà nước.

c) Chi phí dịch vụ tuyển sinh đối với cấp học không tổ chức thi tuyển, hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển là chi phí thực tế in ấn hồ sơ tuyển sinh.

7. Quản lý và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục tuyển sinh có trách nhiệm quản lý và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành.

b) Việc quản lý, sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh đảm bảo thu, chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, thực hiện công khai theo quy định hiện hành.

c) Ngân sách tỉnh đảm bảo chi phí dịch vụ tuyển sinh đối với Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú Ninh Bình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2021./. *Uy*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQGPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, Tư pháp, Tài chính;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Trần Hồng Quảng